

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

HOÀNG KIỀU ANH

PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP TỈNH LAI CHÂU
ĐẾN NĂM 2020

LUẬN VĂN THẠC SĨ THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG
CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ

THÁI NGUYÊN - 2016

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

HOÀNG KIỀU ANH

PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP TỈNH LAI CHÂU
ĐẾN NĂM 2020

Chuyên ngành : Quản lý kinh tế

Mã số: 60.34.04.10

LUẬN VĂN THẠC SĨ THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

Hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Xuân Dũng

THÁI NGUYÊN - 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin đảm bảo nội dung nghiên cứu do bản thân thực hiện, dưới sự hướng dẫn khoa học của PGS.TS. Nguyễn Xuân Dũng, các số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa sử dụng để bảo vệ công trình khoa học khác.

Tác giả xin chịu trách nhiệm về các kết quả nghiên cứu trong luận văn!

Lai Châu, tháng năm 2016

Tác giả

Hoàng Kiều Anh

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình thực hiện đề tài “*Phát triển công nghiệp tỉnh Lai Châu đến năm 2020*”, tôi đã nhận được sự hướng dẫn, giúp đỡ và động viên của nhiều tập thể, cá nhân. Tôi xin bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc nhất tới mọi người, đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong quá trình nghiên cứu.

Tôi trân trọng cảm ơn, Ban giám hiệu, Phòng Đào tạo, các khoa, phòng của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi về mọi mặt trong quá trình học tập và hoàn thành luận văn này.

Tôi xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ tận tình của giáo viên hướng dẫn PGS.TS Trần Xuân Dũng.

Tôi xin cảm ơn sự giúp đỡ, đóng góp của các thầy, cô trong trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên.

Trong quá trình thực hiện đề tài, tôi còn nhận được sự giúp đỡ của các cơ quan trong quá trình thu thập số liệu, sự giúp đỡ bạn bè, đồng nghiệp trong cơ quan và gia đình tạo điều kiện để tôi hoàn thành luận văn này.

Tôi xin bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc đối với mọi sự giúp đỡ đó.

Thái nguyên, ngày tháng năm 2016

Tác giả

Hoàng Kiều Anh

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN.....	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC.....	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT.....	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài.....	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	3
4. Ý nghĩa khoa học của đề tài	3
5. Bố cục của đề tài	4
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP	5
1.1. Cơ sở lý luận	5
1.1.1. Khái niệm về công nghiệp	5
1.1.2. Phân loại	6
1.1.3. Đặc điểm	7
1.1.4. Nội dung phát triển ngành công nghiệp	7
1.1.5. Các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển công nghiệp	12
1.1.6. Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về phát triển công nghiệp... ..	18
1.2. Kinh nghiệm phát triển công nghiệp của một số địa phương và bài học rút ra có thể áp dụng vào tỉnh Lai Châu	21
1.2.1. Kinh nghiệm phát triển công nghiệp của một số địa phương trong nước	21
1.2.2. Bài học kinh nghiệm rút ra có thể áp dụng vào phát triển công nghiệp tỉnh Lai Châu.....	29

Chương 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	31
2.1. Câu hỏi nghiên cứu	31
2.2. Phương pháp nghiên cứu	31
2.2.1. Phương pháp thu thập số liệu	31
2.2.2. Phương pháp tổng hợp và xử lý số liệu.....	32
2.2.3. Phương pháp phân tích số liệu.....	32
2.3. Hệ thống các chỉ tiêu nghiên cứu.....	33
Chương 3: THỰC TRẠNG VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP TỈNH LAI CHÂU GIAI ĐOẠN 2011-2015	35
3.1. Khái quát về tỉnh Lai Châu.....	35
3.1.1. Điều kiện tự nhiên	35
3.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội	40
3.2. Thực trạng phát triển công nghiệp tỉnh Lai Châu giai đoạn 2011-2015	44
3.2.1. Cơ sở vật chất, kỹ thuật ngành công nghiệp tỉnh Lai Châu	44
3.2.2. Tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp.....	51
3.2.3. Cơ cấu ngành công nghiệp phân theo ngành kinh tế	52
3.2.4. Giá trị sản xuất ngành công nghiệp.....	54
3.2.5. Các ngành công nghiệp chủ yếu của tỉnh	57
3.2.6. Các mô hình sản xuất công nghiệp của tỉnh	67
3.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển công nghiệp tỉnh Lai Châu	68
3.3.1. Điều kiện tự nhiên - xã hội	68
3.3.2. Lao động và chất lượng lao động.....	69
3.3.5. Vốn đầu tư.....	69
3.3.6. Tài nguyên	69
3.3.7. Khoa học - công nghệ.....	70
3.4. Phân tích mô hình SWOT về thực trạng phát triển công nghiệp tỉnh Lai Châu	70

3.5. Đánh giá chung	72
3.5.1. Kết quả đạt được	72
3.5.2. Hạn chế	74
3.5.3. Nguyên nhân	76
Chương 4: GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP TỈNH LAI CHÂU ĐẾN NĂM 2020	78
4.1. Quan điểm.....	78
4.2 Mục tiêu	79
4.2.1. Mục tiêu chung.....	79
4.2.2 Mục tiêu cụ thể.....	79
4.3. Một số giải pháp phát triển công nghiệp tỉnh Lai Châu đến năm 2020	80
4.3.1. Nhóm giải pháp chung.....	80
4.3.2. Nhóm giải pháp cụ thể.....	88
4.4. Kiến nghị.....	95
4.4.1. Với Chính phủ và các Bộ, ngành trung ương	95
4.4.2. Với tỉnh Lai Châu	96
KẾT LUẬN	97
TÀI LIỆU THAM KHẢO	98

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CCHC	Cải cách hành chính
CNH, HĐH	Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
DN	Doanh nghiệp
FDI	Đầu tư trực tiếp nước ngoài
GRDP	Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn
GTSXCN	Giá trị sản xuất công nghiệp
KCN, CCN	Khu công nghiệp, cụm công nghiệp
KT-XH	Kinh tế - xã hội
MW, KWh	Mê ga oát, Ki lô oát giờ
NSNN	Ngân sách nhà nước
PCI	Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh
TNDB	Tài nguyên dự báo
TTCN	Tiêu thủ công nghiệp
UBND, HĐND	Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân
USD	Đô la Mỹ
VLXD	Vật liệu xây dựng
XHCN	Xã hội chủ nghĩa

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1. Mật độ dân số phân theo địa giới hành chính năm 2015.....	39
Bảng 3.2. GRDP bình quân của tỉnh Lai Châu (giá so sánh 2010)	40
Bảng 3.3. Cơ cấu GRDP của Lai Châu (giá thực tế)	40
Bảng 3.4. Tổng hợp kết quả chỉ số PCI 2010 - 2015 của Lai Châu	41
Bảng 3.5. Số lượng các cơ sở công nghiệp phân theo thành phần kinh tế	48
Bảng 3.6. Số lượng các cơ sở công nghiệp phân theo ngành công nghiệp.....	48
Bảng 3.7. Lực lượng công nghiệp phân theo ngành công nghiệp	49
Bảng 3.8. GTSXCN phân theo ngành công nghiệp (theo giá so sánh 2010)	52
Bảng 3.9. Cơ cấu GRDP của Lai Châu (giá thực tế)	52
Bảng 3.10. Cơ cấu nội bộ ngành công nghiệp	53
Bảng 3.11. Cơ cấu phân theo thành phần kinh tế	54
Bảng 3.12. GTSXCN phân theo thành phần kinh tế (theo giá so sánh 2010)	55
Bảng 3.13. GTSXCN phân theo ngành công nghiệp (theo giá so sánh 2010)	56
Bảng 3.14. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu	56
Bảng 3.15. GTSXCN trong lĩnh vực khai thác, chế biến khoáng sản (theo giá so sánh 2010)	58
Bảng 3.16. GTSXCN và tăng trưởng ngành chế biến nông, lâm sản (giá so sánh 2010).....	60
Bảng 3.17. Sản phẩm xuất khẩu ngành chế biến nông, lâm sản.....	61
Bảng 3.18. GTSXCN trong ngành sản xuất VLXD (giá so sánh 2010).....	61
Bảng 3.19. GTSXCN và tăng trưởng công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng (giá so sánh 2010).....	62
Bảng 3.20. GTSXCN và tăng trưởng của ngành cơ khí, gia công kim loại (giá so sánh 2010).....	63
Bảng 3.21. GTSXCN và tăng trưởng của ngành điện, nước, thu gom rác thải (giá so sánh 2010).....	65

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Một trong những mục tiêu tổng quát của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII đã xác định trong giai đoạn 2016 - 2020 là “*Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; phát triển kinh tế nhanh, bền vững, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.*”. Điều đó đòi hỏi sự phát triển toàn diện và đồng bộ của các lĩnh vực của nền kinh tế, trong đó có mục tiêu về phát triển công nghiệp, nhất là nước ta đang trong quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Lai Châu là một tỉnh miền núi phía Bắc với 8 đơn vị hành chính và 108 xã, phường, thị trấn. Giai đoạn 2011-2015, kinh tế - xã hội của tỉnh có bước phát triển khá, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân đạt khá và cao hơn mức bình quân của cả nước ước đạt 7,4%/năm (cả nước ước đạt 5,88%/năm); trong đó công nghiệp - xây dựng tăng 15,61%/năm, riêng công nghiệp tăng 33,07%/năm; nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,08%/năm; dịch vụ tăng 5,55%/năm. Quy mô nền kinh tế tiếp tục tăng, GRDP năm 2015 (giá so sánh 2010) đạt 5.494 tỷ đồng, gấp 1,5 lần so với năm 2010. Tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân đầu người năm 2015 đạt 18,5 triệu đồng. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp, giảm tỷ trọng nông, lâm nghiệp: năm 2015 lĩnh vực công nghiệp và xây dựng chiếm 26,88%, tăng 7,68%; nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 23,63%, giảm 4,84%; dịch vụ chiếm 49,5%, giảm 2,83% so với năm 2010.

Trong những năm qua, Lai Châu luôn coi trọng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có phát triển công nghiệp, coi đây là một trong